

Số: 71 /KH-MNAT

An Tiến, ngày 02 tháng 8 năm 2023

KẾ HOẠCH
Triển khai chuyển đổi số giai đoạn 2022-2025,
Định hướng đến năm 2030

Căn cứ Kế hoạch số 142/KH-GDDT ngày 13 tháng 7 năm 2022 của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện An Lão về triển khai chuyển đổi số ngành giáo dục Huyện An Lão giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030. Trường Mầm non An Tiến xây dựng kế hoạch triển khai chuyển đổi số giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030 với các nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH , YÊU CẦU

1. Mục đích

Phát triển hạ tầng CNTT và truyền thông thành hạ tầng số thống nhất, ổn định, linh hoạt; Phát triển ứng dụng, dịch vụ mới theo hướng dùng chung hạ tầng số, nền tảng số đảm bảo khả năng sử dụng số liệu số và các công cụ phân tích thông minh để kịp thời đưa ra các quyết sách chính xác trong các hoạt động quản lý. Áp dụng hiệu quả các giải pháp CNTT tiên tiến, an toàn, phù hợp thực tiễn để tạo sự đột phá trong hoạt động quản lý. Lấy người học và người dân làm trung tâm quá trình chuyển đổi số; Lợi ích của người học, người dân làm thước đo chủ yếu đánh giá mức độ thành công của chuyển đổi trong nhà trường.

2. Yêu cầu

- Nêu cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu nhà trường trong việc lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức, triển khai các mục tiêu, nhiệm vụ về ứng dụng CNTT, thực hiện chuyển đổi số thành công. Trong chỉ đạo, điều hành, mỗi cán bộ quản lý, cán bộ giáo viên nhân viên phải chuyển đổi nhận thức, xuất phát từ người đứng đầu phương châm " 4 không, 1 có" cụ thể: Làm việc không giấy tờ - Hội họp không tập trung - Dịch vụ công không gặp mặt - Thanh toán không dùng tiền mặt - Có số hóa thông tin dữ liệu . Mỗi cán bộ quản lý, giáo viên nhân viên trong toàn trường không ngừng nỗ lực, chủ động cập nhật, bổ xung kiến thức, kỹ năng phương pháp làm việc phù hợp với yêu cầu định hướng chuyển đổi số

- Chuyển đổi số lĩnh vực giáo dục kế thừa và phát triển ứng dụng CNTT&TT trên nền tảng công nghệ số, công nghệ thông minh, góp phần xây dựng nhà trường hiện đại, chất lượng, hiệu quả và hội nhập quốc tế; hỗ trợ người

dân dễ dàng tiếp cận giáo dục, được học tập và nâng cao trình độ liên tục, suốt đời; góp phần nâng cao dân trí và chất lượng nguồn nhân lực cho Huyện theo định hướng kinh tế tri thức, kinh tế số.

3. Mục tiêu

- Phát triển hạ tầng CNTT và truyền thông thành hạ tầng số thống nhất, ổn định, linh hoạt; phát triển ứng dụng, dịch vụ mới theo hướng dùng chung hạ tầng số, nền tảng số đảm bảo khả năng sử dụng dữ liệu số và các công cụ phân tích thông minh.

- Xây dựng hạ tầng số cho nhà trường theo hướng hiện đại, thiết thực và hiệu quả dựa trên nền tảng hệ thống các phần mềm hỗ trợ quản lý, điều hành, phần mềm quản lý nhà trường đồng bộ với hệ thống cơ sở dữ liệu (CSDL) ngành, phần mềm Tuyển sinh đầu cấp, Phần mềm quản lý nguồn thu... và các hạ tầng thông tin dùng chung khác để tiếp tục nâng cấp, hoàn thiện.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số và các nền tảng số để đổi mới nội dung, phương pháp dạy học,

- Đến năm 2025, nhà trường số hóa tài liệu trên các phần mềm....100% trẻ được tiếp cận Internet và kho học liệu trực tuyến; Đến năm 2030 nhà trường cơ bản thực hiện chuyển đổi số một cách toàn diện

- Yêu cầu thực hiện triển khai quyết liệt, đồng bộ với sự vào cuộc của các cấp, các ngành; đồng thời phân công rõ nhiệm vụ cho từng thành viên trong nhà trường triển khai thực hiện và xác định rõ lộ trình, thời gian hoàn thành, nguồn lực thực hiện đối với từng nhiệm vụ.

4. Các chỉ tiêu cơ bản

4.1. Giai đoạn 2021- 2025

Đổi mới mạnh mẽ phương thức dạy và học, đưa tương tác, trải nghiệm trên môi trường số trở thành hoạt động giáo dục thiết yếu, thường xuyên với mỗi người học và mỗi nhà giáo; nâng cao năng lực tự bồi dưỡng của CBQLGV

Cụ thể:

- 100% thủ tục hành chính đủ điều kiện áp dụng hình thức trực tuyến được triển khai dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và mức độ 4.

- Tỷ lệ hồ sơ được giải quyết trực tuyến mức độ 3,4 trên tổng số hồ sơ, được kết nối và xử lý liên thông với các phần mềm nghiệp vụ đạt tối thiểu 80%.

- Tối thiểu 80% các phụ huynh học sinh hài lòng về việc giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường số của nhà trường

- Các hoạt động tương tác, trải nghiệm trực tuyến hỗ trợ hiệu quả cho giáo dục nhà trường đạt tỉ lệ 40%

3.2. Tầm nhìn đến năm 2030

Đổi mới căn bản phương thức dạy và học.

Cụ thể:

- Các hoạt động tương tác, trải nghiệm trực tuyến hỗ trợ hiệu quả cho giáo dục nhà trường đạt tỉ lệ 60%

- Tiếp tục triển khai hiệu quả các nền tảng dạy và học trực tuyến quốc gia Đổi mới căn bản, đồng bộ hệ thống quản lý giáo dục.

- 100% cơ sở giáo dục áp dụng có hiệu quả cao hệ thống quản trị nhà trường dựa trên dữ liệu, công nghệ số.

- Hệ thống quản lý nhà nước về giáo dục được vận hành chủ yếu dựa trên dữ liệu số; 80% các hoạt động nghiệp vụ được thực hiện trên môi trường số, 80% hồ sơ giấy được cắt giảm.

- Tỉ lệ hồ sơ được giải quyết trực tuyến mức độ 3, 4 trên tổng số hồ sơ, được kết nối và xử lý liên thông với các phần mềm nghiệp vụ đạt tối thiểu 80%. Xây dựng kho học liệu trực tuyến; cổng thư viện số (bài giảng, học liệu số) và hệ thống học trực tuyến tại các trường học. Đến 2030, cơ bản thực hiện chuyển đổi số một cách toàn diện, phần đầu đưa nhà trường nằm trong топ được đánh giá cao về chuyển đổi số của huyện.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Tuyên truyền nâng cao nhận thức của cán bộ, giáo viên, nhân viên toàn ngành

- Tăng cường công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức của cán bộ quản lý, giáo viên, và phụ huynh học sinh và các cấp ban ngành trên địa bàn xã về sự cần thiết và tính cấp thiết của chuyển đổi số.

- Tham dự hội thảo, hội nghị về chuyển đổi số; các lớp tập huấn kiến thức cơ bản về chuyển đổi số và nâng cao kiến thức, nghiệp vụ quản lý nhà nước trên nền tảng chuyển đổi số cho cán bộ, giáo viên nhân viên

- Xây dựng các chuyên mục thông tin, tuyên truyền về kế hoạch chuyển đổi số trên hệ thống thông tin nhà trường; xây dựng các khẩu hiệu tuyên truyền; thường xuyên cập nhật thông tin và các sự kiện của địa phương trên cổng thông tin điện tử của nhà trường.

- Phát huy trách nhiệm của người đứng đầu về chuyển đổi số tạo sức lan tỏa, đồng tình ủng hộ của mỗi cá nhân trong nhà trường, các bậc phụ huynh học sinh và cộng đồng thông qua vai trò, lợi ích của chuyển đổi số trong lĩnh vực giáo dục đem lại.

- Biểu dương, khen thưởng kịp thời các cá nhân có thành tích tiêu biểu trong chuyển đổi số của nhà trường.

2. Ứng dụng các phần mềm trong công tác quản lý điều hành

Tiếp tục duy trì, ứng dụng tốt các hệ thống phần mềm như: Cơ sở dữ liệu ngành, phần mềm phổ cập giáo dục, phần mềm quản lý cán bộ MiSa, Phần mềm quản lý tài sản, quản lý tài chính MiSa, phần mềm thu không dùng tiền mặt YoYoSchool, Phần mềm quản lý văn bản, phần mềm tuyển sinh, sử dụng chữ ký số, phần mềm quản trị Website, khi sử dụng các phần mềm trên môi trường mạng phù hợp với điều kiện và yêu cầu thực tế, số hóa tài liệu chính xác, đảm bảo đúng thời gian, tăng cường công tác kiểm tra, đánh giá các tiện ích của phần mềm, đảm bảo an toàn, an ninh thông tin; an toàn môi trường mạng.

3. Đối với cán bộ, giáo viên, nhân viên

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số và các nền tảng số để đổi mới nội dung, phương pháp dạy và học, phát triển nền tảng hỗ trợ dạy và học từ xa, xây dựng nền tảng chia sẻ tài nguyên giảng dạy và học tập theo cả hình thức trực tiếp và trực tuyến;

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số trong công tác quản lý học sinh, quản lý viên chức, thanh toán trực tuyến; triển khai tuyển sinh đầu cấp dựa trên dữ liệu số; kí số trong giáo dục.

- Đến năm 2030, nhà trường hoàn thành số hóa tài liệu, giáo án; 100% học sinh nhà trường được tiếp cận Internet và kho học liệu trực tuyến; xây dựng cổng thư viện số (giáo án, bài giảng, học liệu số) và hệ thống học trực tuyến tại nhà trường.

4. Đảm bảo các điều kiện về hạ tầng, cơ sở vật chất và trang thiết bị an toàn an ninh thông tin

- Triển khai đảm bảo an toàn, an ninh thông tin cho hệ thống thông tin của nhà trường theo đúng quy định. Triển khai hệ thống giám sát an toàn, an ninh thông tin nhà trường

- Tham dự tập huấn cho cán bộ quản lý, giáo viên nhân viên nâng cao nhận thức an toàn an ninh thông tin.

- Đánh giá hiện trạng an ninh tại đơn vị, nâng cấp, bổ sung trang thiết bị công nghệ thông tin và an toàn thông tin của nhà trường để phù hợp với hệ thống các phần mềm

III. KINH PHÍ

Kinh phí từ nguồn ngân sách nhà nước và các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

- Căn cứ vào điều kiện, tình hình thực tế của trường, xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện. Lập danh sách phân công nhiệm vụ thực hiện chuyển đổi số chi tiết cho từng cán bộ quản lý và các cá nhân có liên quan bao gồm: Nội dung công việc, người thực hiện hoặc người chịu trách nhiệm chính, dự kiến thời gian hoàn thành.

- Tổ chức thực hiện có hiệu quả các chỉ tiêu có liên quan đề ra trong Kế hoạch này.

- Nâng cao hiệu quả công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành, dạy và học, góp phần đổi mới phương pháp giảng dạy, kiểm tra đánh giá, nâng cao chất lượng giáo dục. Ứng dụng công nghệ thông tin trong mọi hoạt động quản lý, điều hành của nhà trường

- Tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ, năng lực ứng dụng công nghệ thông tin cho cán bộ, giáo viên, nhân viên.

- Ưu tiên bố trí các nguồn lực cho việc chuyển đổi số của nhà trường

Trên đây là kế hoạch triển khai chuyển đổi số giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030 của trường Mầm non An Tiến, yêu cầu cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên nghiêm túc thực hiện./.

Nơi nhận:

- Ban Chỉ đạo CDS (để chỉ đạo);
- CBGV, NV (để thực hiện);
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG



Bùi Thị Ngọc Lan